

Ngày 16/11/2016

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**

**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

**KPF: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%**

KPF - CTCP Tư vấn dự án quốc tế KPF - Ngày 23/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 24/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ thực hiện 10:1, tương đương KPF sẽ phát hành 1,56 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

**SRC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

SRC - CTCP Cao su Sao Vàng – HĐQT thống nhất tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10%, thời gian thực hiện dự kiến trước ngày 15/12/2016. Chi tiết sẽ được thông báo sau.

**TMC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%**

TMC - CTCP Thương mại xuất nhập khẩu Thủ Đức - Ngày 21/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 22/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/12/2016.

**DNC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

DNC - CTCP Điện nước lắp máy Hải Phòng - Ngày 25/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 28/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 08/12/2016.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM	
MỸ	Dow Jones	↑	54.37	18,923.06
	Nasdaq	↑	57.23	5,275.62
	S&P 500	↑	16.19	2,180.39
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	39.56	6,792.74
	DAX	↑	41.45	10,735.14
	CAC 40	↑	27.98	4,536.53
CHÂU Á	Nikkei 225	↑	184.54	17,852.69
	Hang Seng	↑	101.69	22,323.91
	Shanghai	↓	-3.39	3,206.99

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 16/11/2016)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**

**Fitch: “Ngân hàng của Việt Nam sẽ hồi phục dần dần trong năm 2017”**

Trong báo cáo triển vọng mới nhất của cơ quan xếp hạng tín nhiệm Fitch Ratings, môi trường kinh tế vĩ mô được cải thiện, tỷ giá tiền đồng ổn định và lạm phát nhẹ là các yếu tố bù đắp vào điểm yếu cơ cấu trong ngành ngân hàng Việt Nam. Cơ quan duy trì triển vọng ổn định của ngành trong năm 2017. Chi tiết xin xem tại: <http://www.stockbiz.vn/News/2016/11/16/701792/fitch-ngan-hang-cua-viet-nam-se-hoi-phuc-dan-dan-trong-nam-2017.aspx>

**Vốn FDI vào Hà Nội trong 10 tháng đạt 2,8 tỷ USD, tăng 2,6 lần so với năm 2015**

Theo đó, trong 10 tháng năm 2016, TP. Hà Nội đã thu hút 445 dự án đầu tư nước ngoài với vốn đăng ký 2,8 tỷ USD, tương đương 58,8 nghìn tỷ đồng, tăng 2,6 lần so với năm 2015. Các lĩnh vực được đánh giá là thế mạnh đã thu hút đầu tư gồm: Lĩnh vực công nghệ cao có Dự án Trung tâm nghiên cứu và Phát triển Samsung (300 triệu USD); Lĩnh vực môi trường có Dự án Nhà máy nước mặt sông Đuống (227 triệu USD); trong lĩnh vực viễn thông Công ty Vietnamobile đã tăng vốn (208 triệu USD)... Chi tiết xin xem tại: <http://baodautu.vn/28-ty-usd-von-fdi-dau-tu-vao-ha-noi-trong-10-thang-d54726.html>

**Ngày 16/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.093 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua**

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 16/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.093 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.753 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.433 VND/USD. Lúc 8 giờ 00 phút, tại ngân hàng Vietinbank, giá đồng USD được niêm yết ở mức 22.330 – 22.400 VND/USD, tăng 20 đồng ở cả hai chiều mua vào – bán ra so với hôm qua.

**Sáng ngày 16/11: Giá vàng SJC ở mức 35,80 - 36,05 triệu đồng/lượng**

Tại thời điểm 9 giờ 15 phút, Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết thương hiệu SJC từ 35,80-36,05 triệu đồng/lượng, tăng 50.000 đồng/lượng so với chốt phiên trước. Trên thị trường thế giới, giá vàng dao động quanh ngưỡng 1.232 USD/ounce, tăng 7 USD/ounce so với phiên trước. Ở mức giá hiện tại, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 33,21 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn tới 2,84 triệu đồng/lượng. Mức chênh lệch cao hơn so với bình thường khoảng hơn 2 triệu đồng mỗi lượng.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**

**Ngày 15/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0,29%, lên kỷ lục mới 18.923,06 điểm**

Chứng khoán Mỹ tiếp tục tăng điểm trong ngày thứ Ba, trong đó Dow Jones lập kỷ lục lần thứ 4 liên tiếp khi nhóm cổ phiếu công nghệ tăng mạnh trở lại và nhóm cổ phiếu năng lượng leo dốc nhờ đà tăng của giá dầu, Reuters đưa tin. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số Dow Jones tăng 54,37 điểm (+0,29%) lên kỷ lục mới 18.923,06 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 16,19 điểm (+0,75%) lên 2.180,39 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 57,23 điểm (+1,1%) lên 5.275,62 điểm.

**Ngày 15/11: Dầu thô tăng 5,8%, lên 45.81 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex tăng 2,49 USD (+5,8%) lên 45,81 USD/thùng sau khi mất hơn 4% trong 3 phiên giao dịch trước. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn London tăng 2,52 USD (+5,7%) lên 46,95 USD/thùng.

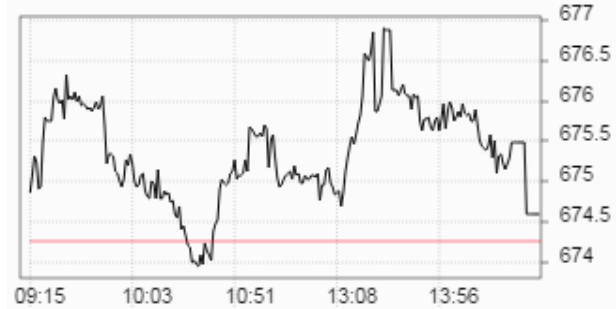
Ngày 16/11/2016

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↑	<b>+0,34/+0,05%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>674.60</b>
Khối lượng (cp)		<b>111,235,257</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>2,163.61</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>130</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>107</b>
Số cp đứng giá	→	<b>78</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

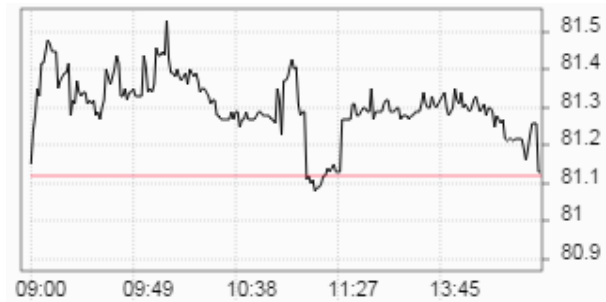


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
LGC	20.1	21.4	21.4	20	330,250	↑ 7.0%
TIX	34.5	34.5	34.5	34.5	10	↑ 7.0%
HDG	21.4	23	23	21.4	139,430	↑ 7.0%
HNG	6.5	6.8	6.8	6.5	1,069,470	↑ 7.0%
BGM	1.5	1.5	1.5	1.5	206,120	↑ 6.9%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↑	<b>+0,01/+0,01%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>81.13</b>
Khối lượng (cp)		<b>43,106,711</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>356.96</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>109</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>87</b>
Số cp đứng giá	→	<b>181</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CLM	20.9	20.9	20.9	20.9	100	↑ 10.0%
VNF	54.2	54.2	54.2	54.2	1,100	↑ 9.9%
HDA	13.2	14.5	14.5	11.9	867,300	↑ 9.9%
TV3	27	29	29	27	1,100	↑ 9.4%
PVB	12.1	13	13	12.1	87,030	↑ 9.2%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	<b>4,848,240</b>	<b>1,005,050</b>
BÁN	<b>6,118,650</b>	<b>1,445,371</b>
MUA - BÁN	<b>-1,270,410</b>	<b>-440,321</b>

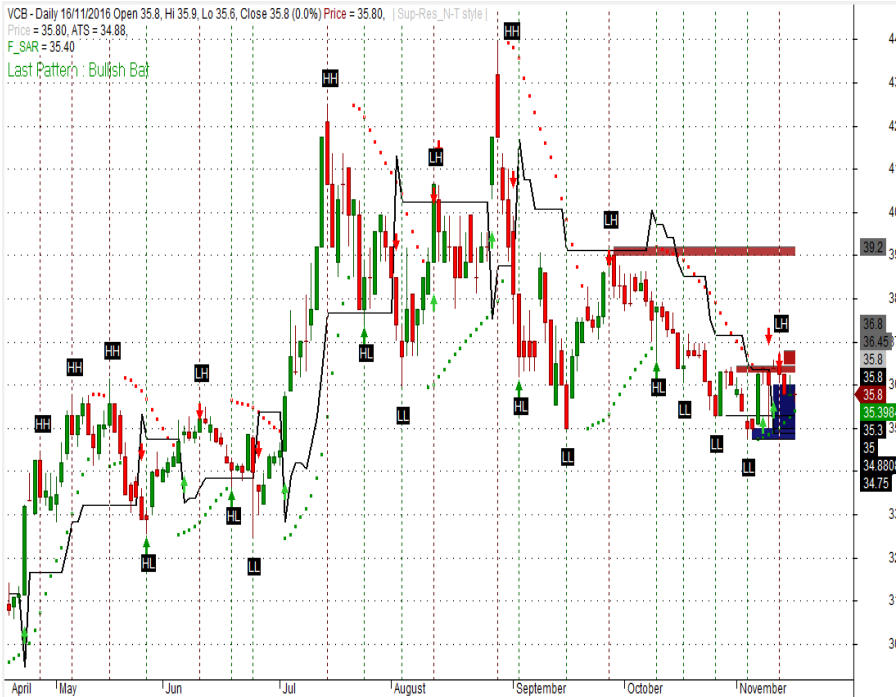
**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 16/11, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **10,13 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **mua ròng** gần **14,94 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **bán ròng** gần **4,81 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

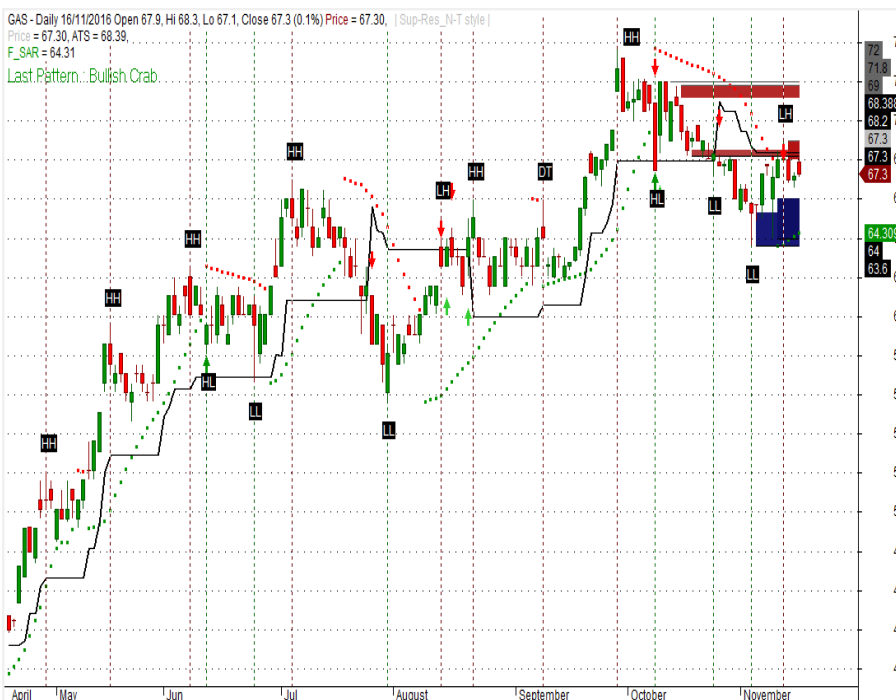
**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN**

**Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)**



Vùng mua: 35.0 - 35.5      Vùng chốt lời ngắn hạn: 36.0 - 36.5

**Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)**



Vùng mua: 62.0 - 64.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 66.0 - 68.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 35.5.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 35.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 36.0 - 36.5. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 34.0 - 34.5.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	→ BBs	→
MA	→ RSI	↓ SD	→
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↓ Volume	→

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 66.0 - 68.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 62.0 - 64.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 66.0 - 68.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 62.0. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 70.0 - 72.0.

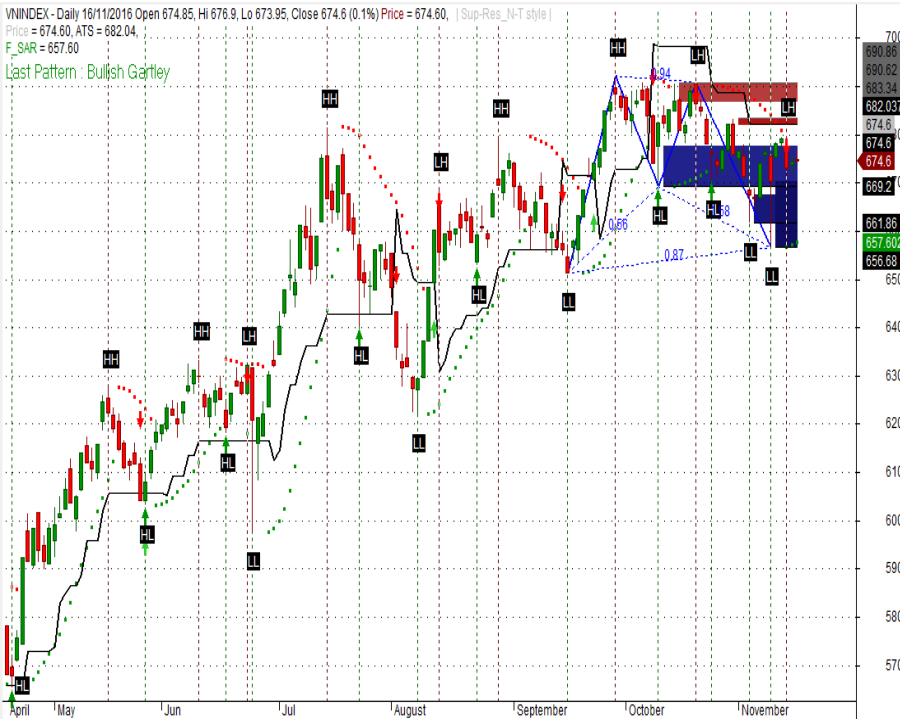
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	→ BBs	→
MA	→ RSI	→ SD	↑
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↓

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**VN-INDEX**



Vùng mua: **665 - 670**      Vùng chốt lời ngắn hạn: **675 - 680**

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 675 - 680 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 665 - 670 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 665. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 655 - 660 điểm.

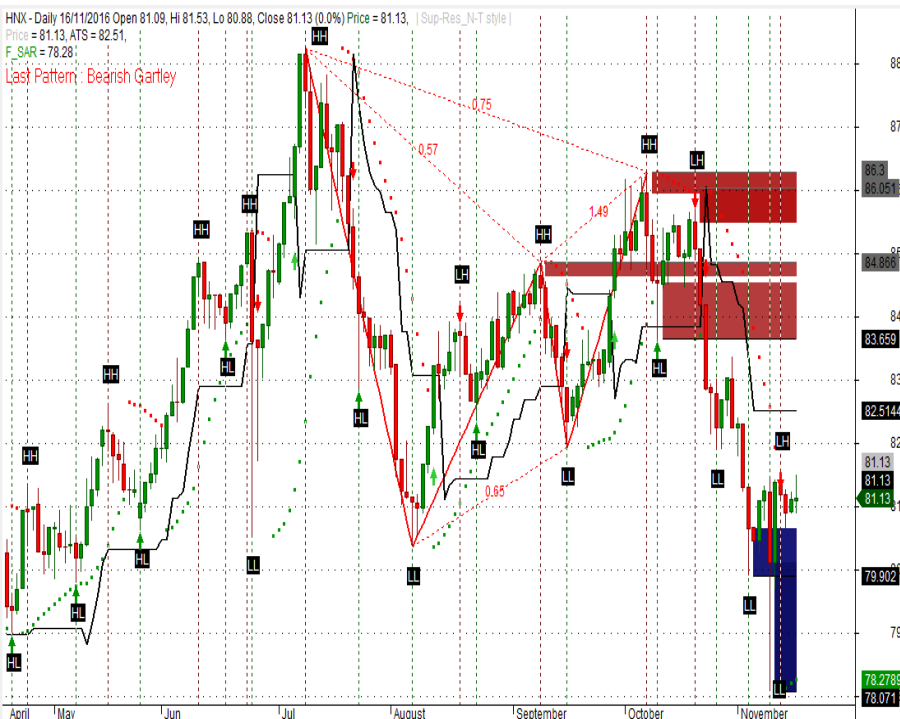
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 675 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 685 - 690 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↑ BBs →
MA	↓ RSI	→ SD ↑
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR ↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↑ Volume →

**HNX-INDEX**



Vùng mua: **80.5 - 81.0**      Vùng chốt lời ngắn hạn: **81.5 - 82.0**

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 81.5 - 82.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.5 - 81.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 80.5. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 79.5 - 80.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 81.5 - 82.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 82.5 - 83.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

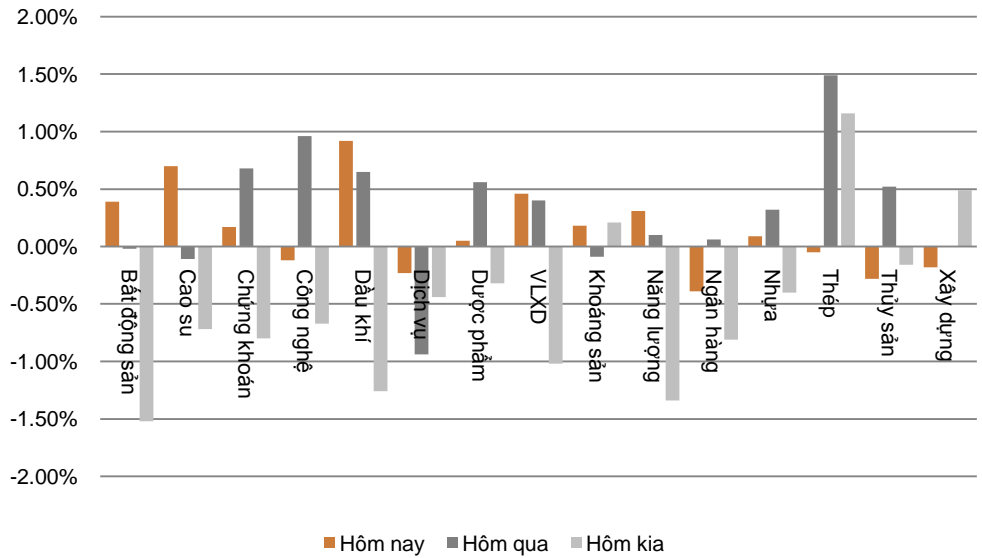
**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↑ BBs ↓
MA	↓ RSI	↓ SD ↓
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR ↓
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↓ MFI	↑ Volume →

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.39%
Cao su	↑ 0.70%
Chứng khoán	↑ 0.17%
Công nghệ	↓ -0.12%
Dầu khí	↑ 0.92%
Dịch vụ	↓ -0.23%
Dược phẩm	↑ 0.05%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.46%
Khoáng sản	↑ 0.18%
Năng lượng	↑ 0.31%
Ngân hàng	↓ -0.39%
Nhựa	↑ 0.09%
Thép	↓ -0.05%
Thủy sản	↓ -0.28%
Xây dựng	↓ -0.18%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**



**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	DRC	35.45	35.5	↑ 0.1	↑ 0.1%	250,420
	PHR	26.9	27.6	↑ 0.7	↑ 2.6%	651,750
	CSM	20.8	20.9	↑ 0.1	↑ 0.5%	225,270
	DPR	40.95	40.8	↓ -0.2	↓ -0.4%	170,980
	HRC	38.9	38.9	→ 0.0	→ 0.0%	-
Dầu khí	DPM	28.05	28.35	↑ 0.3	↑ 1.1%	1,270,490
	PVS	17.6	17.9	↑ 0.3	↑ 1.7%	1,289,400
	PVD	21.6	22.3	↑ 0.7	↑ 3.2%	1,208,840
	PVI	25	25	→ 0.0	→ 0.0%	130,700
	PVT	12.4	12.45	↑ 0.1	↑ 0.4%	436,470
Vật liệu xây dựng	VCS	129.9	130.5	↑ 0.6	↑ 0.5%	6,500
	HT1	22.6	22.8	↑ 0.2	↑ 0.9%	27,690
	NNC	88.7	87.1	↓ -1.6	↓ -1.8%	26,500
	BCC	15.2	15.7	↑ 0.5	↑ 3.3%	481,300
	CTI	28.9	29.2	↑ 0.3	↑ 1.0%	397,820
	SHN	9.6	9.5	↓ -0.1	↓ -1.0%	682,300

(Cập nhật 17h20 ngày 16/11/2016)

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

**Nhận định**

**Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 16/11/2016

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 8.7%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.4	11.2	↑ 62.3%	↓ -21.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
Trung bình:						↑	4.2%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 16/11/2016

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	<b>Mua [+32%]</b>	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+1%]</b>	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	<b>Mua [+30%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	<b>Mua [+20%]</b>	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	<b>Mua [+17%]</b>	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	<b>Nắm giữ [+5%]</b>	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [+12%]</b>	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [-7%]</b>	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	<b>Nắm giữ [-6%]</b>	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	<b>Nắm giữ [+11%]</b>	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	<b>Nắm giữ [+1%]</b>	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	<b>Nắm giữ [+14%]</b>	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	<b>Nắm giữ [+12%]</b>	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	<b>Nắm giữ [-4%]</b>	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	<b>Nắm giữ [+7%]</b>	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	<b>Bán [-33%]</b>	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	<b>Mua [+26%]</b>	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	<b>Mua [+19%]</b>	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	<b>Mua [+49%]</b>	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
<b>Nắm giữ</b>	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>



Ngày 16/11/2016

**BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

**Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

**Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (15/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (14/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (11/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (10/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (09/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (08/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (07/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (04/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (03/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (02/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (01/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (31/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (28/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (27/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (26/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (25/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (24/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (21/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (20/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (19/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (18/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (17/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (14/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (13/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (12/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (11/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (10/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (07/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (06/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KVC (05/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IJC, ITA, ITD, KBC (04/10/2016)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 16/11/2016

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	16/11/2016	SAV	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,013,951 CP	8	0 (0%)
n/a	n/a	16/11/2016	IFS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 87,140,894 CP	9.5	0 (0%)
16/11/2016	17/11/2016	30/11/2016	TV4	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	14.5	0 (0%)
16/11/2016	17/11/2016	n/a	BHN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
n/a	n/a	16/11/2016	BSI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,719,115 CP	11	0 (0%)
16/11/2016	17/11/2016	30/11/2016	HAD	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	49	1 (2.08%)
n/a	n/a	16/11/2016	PC1	HOSE	Giao dịch lần đầu - 75,262,914 CP	0	0
17/11/2016	18/11/2016	08/12/2016	VNF	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	49.3	0 (0%)
n/a	17/11/2016	18/11/2016	AAA	HOSE	Hủy niêm yết cổ phiếu	28.8	0 (0%)
17/11/2016	18/11/2016	14/12/2016	PDR	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
17/11/2016	18/11/2016	19/12/2016	KSB	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
17/11/2016	18/11/2016	n/a	VNG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	9.6	-0.38 (-3.81%)
n/a	n/a	17/11/2016	ADP	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 5,759,940 CP	n/a	n/a
17/11/2016	18/11/2016	05/12/2016	MDG	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	9.96	0.65 (6.98%)
n/a	n/a	17/11/2016	VCB	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 932,748,241 CP	36	0.2 (0.56%)
17/11/2016	18/11/2016	16/12/2016	CLC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	59.9	0.1 (0.17%)
17/11/2016	18/11/2016	30/11/2016	PGS	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
18/11/2016	21/11/2016	n/a	VTL	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	15.8	0 (0%)
18/11/2016	21/11/2016	01/12/2016	VHC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	51	-0.2 (-0.39%)
18/11/2016	21/11/2016	25/11/2016	VIC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	42.7	-0.2 (-0.47%)
18/11/2016	21/11/2016	28/11/2016	VHC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	51	-0.2 (-0.39%)
n/a	n/a	18/11/2016	SCR	HOSE	Giao dịch lần đầu - 217,069,314 CP	9.1	0 (0%)

(Cập nhật 17h20 ngày 16/11/2016)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

**Điều kiện sử dụng bản tin:** Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

**Khuyến cáo:** Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.